

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 11 - 2019

V/v Tranh chấp hôn nhân và
gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Minh Hạnh;

2. Ông Lô Văn Vinh;

Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa -Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXX-ST ngày 09/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lô Thị Lệ G - sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm TS 1, xã HS, huyện TK, tỉnh NA. Chị G có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn Nh – sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn TC, xã YK, huyện CC, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 01/8/2019, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lô Thị Lệ G trình bày: giữa chị và bị đơn anh Phan Văn Nh kết hôn với nhau vào ngày 28/8/2013 tại UBND xã YK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc

được vài năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Nh không quan tâm chăm sóc vợ con, từ ngày sinh con cho đến nay anh Nh luôn có thái độ lạnh nhạt, thờ ơ, không chu cấp nuôi con mà để tự mình chị gánh vác trong khi bản thân chị sức khỏe yếu, thường xuyên ốm đau. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà hiện nay vợ chồng chị không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn bị đơn anh Phan Văn Nh.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị có một người con chung tên là Phan Thị Thanh T, sinh ngày 11/12/2013. Hiện nay cháu đang sống cùng với chị tại Xóm TS 1, xã HS, huyện TK, tỉnh NA. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: chị và anh Phan Văn Nh thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Phan Văn Nh vắng mặt mặc dầu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều **70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.**

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: xử cho chị Lô Thị Lệ G được ly hôn với anh Phan Văn Nh; về con: giao con chung Phan Thị Thanh T cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nh; về tài sản: chị G và anh Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: chị G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp nuôi con: bị đơn hiện cư trú tại thôn Trung Chính, xã YK, huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Lô Thị Lệ G có đơn xét xử vắng, bị đơn anh Phan Văn Nh đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên sau khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã YK, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: xét chị Lô Thị Lệ G và anh Phan Văn Nh đăng ký kết hôn ngày 28/8/2013 tại UBND xã YK, huyện CC, tỉnh NA. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được vài năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh Nh không quan tâm chăm sóc cho chị và con, từ ngày sinh con cho đến nay chồng chị luôn có thái độ lạnh nhạt, thờ ơ, không chu cấp nuôi con mà để mình chị gánh vác trong khi bản thân chị sức khỏe yếu, thường xuyên ốm đau. Hiện nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị G và anh Nh đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa anh Nh vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị G và anh Nh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh Nh không tu chí làm ăn, ham chơi đua đòi, bỏ bê gia đình, không quan tâm chăm sóc vợ con, thường xuyên vắng nhà đi đâu không rõ, mọi việc trong gia đình để mặc cho chị G một mình gánh vác. Vì vậy mà hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa.

Xét thấy, giữa chị G và anh Nh mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị Lô Thị Giang được ly hôn với anh Phan Văn Nh.

Về con chung: Chị G và anh Nh có một con chung là Phan Thị Thanh T, sinh ngày 11/12/2013. Hiện cháu đang sống với chị G, quá trình giải quyết vụ kiện chị G vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị G là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của người mẹ dành cho con. Mặt khác qua các minh hiện nay anh Nh không có mặt ở địa phương, việc giao con cho anh Nh nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận giao con chung là Phan Thị Thanh T cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phan Văn Nh.

Về tài sản chung: do các đương sự tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Lô Thị Lệ G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, 207, 227, 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Lô Thị Lệ G được ly hôn anh Phan Văn Nh.

Về con chung: Giao con chung Phan Thị Thanh T, sinh ngày 11/12/2013 cho chị Lô Thị Lệ G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến cháu T tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phan Văn Nh.

Anh Nh có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Nh lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị G cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nh trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Lô Thị Lệ G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007446 ngày 12/8/2019.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã YK;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Hồng Lợi